TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*P, ngày 15 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1951 và bà Trương Thị D, sinh năm 1957; cùng địa chỉ: Thôn BT, xã TV, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
- Bị đơn: Ông Võ Đăng P, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn TQ, xã TV, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ Đăng P thống nhất chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Đức D và bà Trương Thị D số tiền là 25.000.000 *(Hai mươi lăm triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Võ Đăng P tự nguyện nhận nộp 625.000 *(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông D số tiền tạm ứng án phí 1.018.000 *(Một triệu không trăm mười tám nghìn)* đồng ông D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số

0003751, ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Long